|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 32/2024/QĐ-UBND | *Bắc Kạn, ngày 12 tháng 12 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo**

 **và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ**Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ**chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số* [*78/2002/NĐ-CP*](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=78/2002/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) *ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2024 và thay thế Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3 (thực hiện);- Văn phòng Chính phủ;- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;- Vụ Pháp chế Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- TT Tỉnh ủy; - TT HĐND tỉnh;- Đoàn ĐBQH tỉnh;- CT, các PCT UBND tỉnh;- TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;- Các tổ chức chính trị - xã hội;- LĐVP tỉnh;- TT Công báo - Tin học tỉnh;- Lưu: VT, VXNV, TH, NCPC (Hòa). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH****Nguyễn Đăng Bình** |